

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG THANH TRA TÀI CHÍNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG

TS. Nguyễn Văn Bình*

Thanh tra tài chính là một công cụ quản lý nhà nước về tài chính nói chung và vốn đầu tư công nói riêng. Hoạt động thanh tra tài chính không chỉ vì mục tiêu quản lý, sử dụng vốn đầu tư công có hiệu quả; ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; mà còn góp phần hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, pháp luật về tài chính, về đầu tư công... Từ kết quả thanh tra tài chính dự án đầu tư công, các cơ quan quản lý nhà nước nhận diện được những sơ hở, bất cập để sửa đổi chính sách, pháp luật đầu tư công phù hợp với thực tiễn và tăng cường quản lý, theo dõi, giám sát các dự án đầu tư công tốt hơn. Để phát huy được vai trò quan trọng của thanh tra tài chính, cần không ngừng nâng cao chất lượng thanh tra tài chính dự án đầu tư công; muốn vậy trước tiên cần xác định được các tiêu chí đánh giá cụ thể. Nghiên cứu bổ sung vào lý thuyết về thanh tra tài chính, các tiêu chí đánh giá chất lượng thanh tra tài chính dự án đầu tư công theo ba giai đoạn của quy trình tiến hành cuộc thanh tra. Từ các tiêu chí này, tác giả sẽ tiếp tục phát triển các nghiên cứu tiếp theo để đánh giá chất lượng các cuộc thanh tra tài chính dự án đầu tư công và đề xuất các khuyến nghị chính sách trong tương lai.

• Từ khóa: thanh tra, thanh tra tài chính, dự án đầu tư công.

Financial inspection is a tool of state management in public investment. Inspection conclusions help to complete the system of mechanisms, policies, and laws on public investment. Evaluation criteria support improve the quality of financial inspection of public investment projects. This study contributes to the evaluation criteria of financial inspection according to the three stages of the inspection process. From these criteria, the author will continue to develop further studies to evaluate the quality of financial inspections of public investment projects and propose future policy recommendations.

• Key words: inspection, financial inspection, public investment project.

Ngày gửi bài: 20/11/2024

Ngày gửi phản biện: 15/12/2024

Ngày nhận kết quả và sửa phản biện: 28/12/2024

Ngày chấp nhận đăng: 02/01/2025

1. Giới thiệu

Đầu tư công (ĐTC) là hoạt động đóng vai trò quan trọng đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia. ĐTC góp phần quan trọng vào việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và cung ứng các dịch vụ công; tạo môi trường thúc đẩy phát triển nền kinh tế, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội và công bằng xã hội, tăng cường tiềm lực an ninh quốc phòng. Tại Việt Nam, vốn ĐTC là một động

lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế. Vốn ĐTC chiếm khoảng 25-26% tổng vốn đầu tư toàn xã hội; tỷ lệ vốn đầu tư công/GDP ở quanh mức 8,5%-9% trong giai đoạn 2018 - 2022 (Ngân hàng Thế giới, 2024). Với những nỗ lực cải cách thể chế, chính sách về ĐTC của Chính phủ thì các khung khổ pháp lý về ĐTC được hình thành và ngày càng hoàn thiện, quy định rõ nhiều nội dung về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, phân cấp, trách nhiệm góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư công. Công tác kế hoạch hóa ĐTC được đổi mới với tầm nhìn trung hạn, sắp xếp thứ tự ưu tiên, cơ cấu đầu tư công chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, qua hoạt động thanh tra tài chính dự án ĐTC của các cơ quan thanh tra đã phát hiện những sai phạm xảy ra trong các giai đoạn khác nhau của dự án ĐTC như sai phạm trong báo cáo đề xuất, thẩm định và quyết định chủ trương đầu tư; sai phạm trong quản lý và sử dụng đất đai đối với các dự án ĐTC; sai phạm trong lập tổng mức đầu tư xây dựng các công trình dự án BT, BOT; công tác nghiệm thu, thanh toán còn sai sót về khối lượng, đơn giá, định mức, bù giá thiếu cơ sở hoặc chưa đầy đủ thủ tục, hồ sơ; thanh toán vượt giá trị nghiệm thu, quyết toán; thanh toán khối lượng không theo thiết kế; chậm thu hồi các khoản tạm ứng và nhiều sai phạm khác (Tăng Thị Thiêm, 2021). Các sai phạm của các dự án ĐTC khiến hiệu quả ĐTC được tính theo hệ số ICOR mặc dù đã cải thiện nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với các nước châu Á ở những giai đoạn phát triển tương tự (Ngân hàng Thế giới, 2024).

Tại Việt Nam, hoạt động thanh tra tài chính dự án ĐTC góp phần tăng cường ý thức chấp hành pháp luật về ĐTC. Qua thanh tra tài chính dự án ĐTC, các hạn chế, sai phạm về tài chính đã được phát hiện và xử lý

* Học viện Tài chính; email: nguyenvanbinh@hvtc.edu.vn

kip thời góp phần nâng cao hiệu quả các dự án ĐTC. Tuy nhiên, chất lượng, hiệu quả nhiều cuộc thanh tra tài chính dự án ĐTC chưa cao, việc phát hiện lỗ hổng trong cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý tài chính dự án ĐTC còn hạn chế, kiến nghị các biện pháp khắc phục còn thiếu khả thi (Nguyễn Văn Bình, 2009), (Tăng Thị Thiêm, 2021). Vì vậy, nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra tài chính dự án ĐTC là một trong những yêu cầu đặt trong công tác quản lý nhà nước nói chung và quản lý các dự án ĐTC nói riêng.

Mục tiêu của nghiên cứu này là xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá hoạt động thanh tra tài chính dự án ĐTC, từ đó đóng góp vào cơ sở lý luận về thanh tra tài chính và chất lượng thanh tra tài chính dự án ĐTC tại Việt Nam. Để thực hiện mục tiêu nghiên cứu, ngoài phần mở đầu, phần tiếp theo chúng tôi trình bày khung lý thuyết về thanh tra tài chính dự án ĐTC. Phần thứ 3 chúng tôi đề xuất hệ thống tiêu chí đánh giá thanh tra tài chính dự án ĐTC bám sát quy trình thực hiện cuộc thanh tra tài chính. Cuối cùng là phần kết luận.

2. Khung lý thuyết

Quan niệm về hoạt động thanh tra ở mỗi quốc gia và mỗi thời kỳ có thể khác nhau, nhưng đều có những điểm chung là: (i) Thanh tra là một chức năng của QLNN, gắn liền với quản lý nhà nước. Thanh tra hướng đến việc phát hiện hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả QLNN; (ii) Thanh tra mang tính quyền lực nhà nước, thể hiện sự tác động của chủ thể quản lý nhà nước lên các đối tượng bị quản lý. Thanh tra là một phương thức đánh giá việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân; là một công cụ để phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy, hoạt động thanh tra là hoạt động gắn liền với quản lý nhà nước, thực hiện quyền kiểm soát của nhà nước trong quản lý kinh tế - xã hội. Luật Thanh tra (2022) định nghĩa "*Thanh tra là hoạt động xem xét, đánh giá, xử lý theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định của cơ quan thực hiện chức năng thanh tra đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Hoạt động thanh tra bao gồm thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành*".

Trong lĩnh vực tài chính, quản lý nhà nước bao gồm việc ban hành các cơ chế, chính sách, pháp luật về tài chính; tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, pháp luật về tài chính và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách, pháp luật về tài chính. Thanh tra tài chính là hoạt động thanh tra chuyên ngành tài chính nhằm cụ thể hóa chức năng thanh tra, kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, pháp luật về tài chính công. Như vậy, có thể hiểu thanh tra tài chính là hoạt động xem xét, đánh giá, xử lý theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định của cơ quan thanh tra tài chính đối với việc thực

hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực tài chính công. Giữa thanh tra tài chính và thanh tra hành chính, thanh tra tài chính và kiểm toán có điểm tương đồng về mục tiêu cần đạt được. Tuy nhiên, có những điểm khác biệt cần được nhận thức rõ ràng trong thực tế.

Thanh tra tài chính và thanh tra hành chính

Thanh tra hành chính hướng vào bộ máy quản lý nhà nước, nên đối tượng của thanh tra hành chính là các cơ quan, đơn vị, cá nhân cấp dưới thuộc quyền quản lý trực tiếp của cơ quan nhà nước cấp trên. Thanh tra chuyên ngành hướng vào đối tượng của quản lý nhà nước theo ngành, nên đối tượng của thanh tra chuyên ngành tài chính là cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến trách nhiệm chấp hành pháp luật, quy định chuyên ngành về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước trên phạm vi toàn quốc. Thanh tra hành chính chủ yếu tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát nội bộ, thúc đẩy bộ máy hoạt động đúng luật, an toàn, hiệu quả; bảo đảm kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, điều hành nội bộ của cơ quan, của ngành. Thanh tra tài chính nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý vi phạm quy định pháp luật chuyên ngành về tài chính, ngân sách và hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật để nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước.

Thanh tra tài chính và kiểm toán

Kiểm toán nhà nước đề cập đến hoạt động kiểm tra, giám sát của cơ quan lập pháp đối với quá trình quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách và tài sản nhà nước của Chính phủ. Thanh tra tài chính thường là hoạt động thanh tra, kiểm tra của cơ quan hành pháp. Kiểm toán nhà nước phục vụ chủ yếu cho công tác giám sát và xây dựng các quyết sách của Quốc hội, hoạt động thanh tra tài chính chủ yếu phục vụ công tác quản lý, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương và địa phương.

Thanh tra tài chính dự án đầu tư công

Dự án đầu tư công là một tập hợp các hoạt động có liên quan với nhau được kế hoạch hóa trong một thời gian nhất định và được tổ chức triển khai theo một trình tự nhất định nhằm tạo ra tài sản vật chất thông qua việc sử dụng một phần hoặc toàn bộ vốn đầu tư công để mua sắm, xây mới hoặc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các tài sản kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và các tài sản khác phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

Đối tượng của thanh tra tài chính dự án đầu tư công là cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện các dự án đầu tư công. Như vậy, đối tượng của thanh tra tài chính dự án đầu tư công là rất rộng, bao gồm các cơ quan, tổ chức, cá nhân (gọi chung là các chủ thể) tham gia trực tiếp vào quá trình thực hiện và vận hành dự án, cụ thể gồm: (i) Cơ quan chủ quản đầu tư, người có thẩm quyền quyết định đầu tư, phê duyệt dự án; (ii) chủ đầu tư (chủ dự án), ban quản lý dự án; (iii) các cơ quan thẩm định (thẩm định dự án, thẩm định thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, dự toán; thẩm định quyết toán);

(iv) các cơ quan quản lý nhà nước, ghi vốn, kiểm soát, thanh toán vốn; cho vay vốn; (v) cơ quan giao đất, giải phóng mặt bằng cho dự án; (vi) các nhà thầu xây dựng, cung cấp vật tư thiết bị; các đơn vị tư vấn lập dự án, khảo sát, thiết kế, giám sát; tư vấn lựa chọn nhà thầu; (vii) đơn vị kiểm toán độc lập đối với dự án (nếu dự án đã thực hiện kiểm toán); (viii) đơn vị tiếp nhận, sử dụng tài sản cố định sau đầu tư và các cá nhân có liên quan

Phạm vi của thanh tra tài chính dự án đầu tư công được phân loại theo những góc độ khác nhau.

Xét theo quy mô và tính chất của dự án, phạm vi thanh tra tài chính bao gồm: các dự án quan trọng quốc gia do Quốc hội thông qua chủ trương và cho phép đầu tư; các dự án nhóm A, nhóm B và nhóm C do Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp nhà nước quyết định đầu tư.

Xét theo nguồn vốn đầu tư, phạm vi thanh tra tài chính dự án bao gồm: các dự án sử dụng NSNN; dự án sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư; dự án sử dụng vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước; dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp nhà nước; dự án sử dụng vốn vay trong và ngoài nước; và dự án sử dụng vốn khác do Nhà nước quản lý.

Xét theo quá trình hình thành và luồng di chuyển của vốn đầu tư công, phạm vi thanh tra tài chính dự án đầu tư gồm hoạt động huy động vốn, phân bổ, bố trí vốn và sử dụng vốn đầu tư tại các dự án đầu tư công.

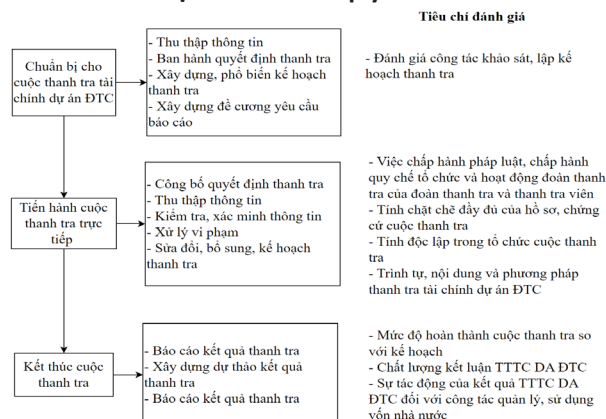
Xét theo chỉ tiêu phản ánh chi phí đầu tư, phạm vi thanh tra tài chính dự án đầu tư công bao gồm: Sơ bộ tổng mức đầu tư, tổng mức đầu tư, tổng dự toán công trình, dự toán dự án, dự toán xây dựng, giá gói thầu, giá trúng thầu, giá ký hợp đồng, giá trị nghiệm thu thanh toán công trình và vốn đầu tư dự án hoàn thành được quyết toán.

3. Hệ thống tiêu chí đánh giá thanh tra tài chính dự án ĐTC

Tiêu chí đánh giá thanh tra tài chính dự án ĐTC được xây dựng dựa trên quy trình tiến hành một cuộc thanh tra theo trình tự ba giai đoạn, được mô tả trong hình 1.

Giai đoạn 1: Chuẩn bị cho cuộc thanh tra tài chính dự án ĐTC bao gồm việc nắm tình hình, khảo sát, ban hành quyết định thanh tra tài chính; thông báo về việc công bố quyết định thanh tra tài chính. Mục tiêu chuẩn bị thanh tra là thu thập được những thông tin có liên quan đến dự án để xác định nội dung và đối tượng thanh tra cụ thể, bố trí thời gian và nhân lực phù hợp... Vấn đề quan trọng nhất trong khâu này là phải chỉ ra được nội dung trọng tâm, trọng điểm của cuộc thanh tra, phạm vi, đối tượng thanh tra, thời gian thanh tra, dự kiến nhân sự tham gia. Sau khi kế hoạch và quyết định thanh tra được duyệt, tiến hành chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc triển khai cuộc thanh tra, đặc biệt là cập nhật chế độ chính sách có liên quan và hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ.

Hình 1. Tiêu chí đánh giá cuộc thanh tra tài chính dự án ĐTC theo quy trình thanh tra



Nguồn: Tác giả

Trong giai đoạn 1, đánh giá cuộc thanh tra tài chính dự án ĐTC là đánh giá công tác khảo sát và mức độ chính xác của việc lập kế hoạch cuộc thanh tra. Đây là tiêu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả trong bước chuẩn bị cuộc thanh tra nhưng nó sẽ quyết định đến chất lượng của cả cuộc thanh tra. Để nâng cao chất lượng cuộc thanh tra tài chính dự án ĐTC thì yêu cầu đặt ra là phải coi trọng công tác theo dõi, khảo sát nắm tình hình về dự án; phải lựa chọn đúng dự án, đối tượng cần thanh tra; có báo cáo khảo sát thể hiện đầy đủ nhất các thông tin cơ bản về dự án, về tình hình các đơn vị tham gia thực hiện dự án, gắn liền với tình hình, số liệu cụ thể làm cơ sở lập kế hoạch cuộc thanh tra, chỉ rõ những rủi ro trọng yếu, xác định chính xác mục tiêu, nội dung thanh tra, phương pháp thanh tra đối với từng nội dung; đối tượng thanh tra; xác định đúng thời kỳ, thời điểm tiến hành cuộc thanh tra; bố trí phù hợp thời gian và nhân sự tham gia đoàn thanh tra.

Giai đoạn 2: Tiến hành cuộc thanh tra tài chính dự án ĐTC. Đây là bước trọng tâm của cuộc thanh tra, với những công việc chủ yếu là: công bố quyết định thanh tra; thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra; kiểm tra, xác minh thông tin, tài liệu; lập các biên bản thanh tra, biên bản làm việc; xử phạt vi phạm hành chính trong quá trình thanh tra (nếu có); kết thúc việc tiến hành thanh tra trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị. Trong giai đoạn này cần đánh giá xem cuộc thanh tra có được tiến hành theo kế hoạch được phê duyệt như: thời kỳ và thời gian thanh tiến hành thanh tra có phù hợp với quyết định thanh tra và kế hoạch tiến hành thanh tra đã được phê duyệt hay không? Có hay không vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động thanh tra, trong hoạt động công vụ? Việc tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong hoạt động thanh tra đạt mức độ nào? Có đảm bảo quyền giải trình của đối tượng thanh tra hay không? Các quyền hạn được sử dụng trong quá trình thanh tra có thỏa mãn các điều kiện, các trình tự, thủ tục được pháp luật quy định hay không? Vấn đề xử lý tình huống trong quá trình tiến hành thanh tra trực tiếp, trong quá trình kiểm

tra, xác minh đã được thực hiện như thế nào? Việc quản lý và bảo mật hồ sơ, tài liệu, thông tin trong quá trình tiến hành thanh tra được chấp hành như thế nào? Các báo cáo kết quả về nội dung thanh tra của các thành viên Đoàn thanh tra có đầy đủ và được nộp kịp thời hay không? Việc ghi chép nhật ký của đoàn thanh tra có được tuân thủ hay không? Đánh giá các tiêu chí này chỉ cần so sánh giữa thực hiện quyết định thanh tra, kế hoạch tiến hành thanh tra của Đoàn thanh tra với những quy định, yêu cầu được ghi trong quyết định thanh tra, trong kế hoạch tiến hành thanh tra đã được phê duyệt.

Giai đoạn 3: Kết thúc cuộc thanh tra tài chính dự án ĐTC. Giai đoạn này bao gồm các công việc: báo cáo kết quả thanh tra; xây dựng dự thảo kết luận thanh tra; thẩm định dự thảo kết luận thanh tra (đối với các trường hợp pháp luật quy định phải thẩm định); ban hành kết luận thanh tra; công khai kết luận thanh tra; theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra.

Một trong những cơ sở để đánh giá chất lượng cuộc thanh tra là báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra, kết luận thanh tra và các tài liệu, dữ liệu, vật chứng có liên quan. Kết luận thanh tra phải phản ánh đầy đủ tình hình, kết quả đã thanh tra; cho thấy những kết quả đạt được và đặc biệt là làm rõ bản chất, nguyên nhân những sai phạm, tồn tại phát hiện qua thanh tra, có chứng cứ cụ thể để chứng minh, so với luật định; phân tích rõ trách nhiệm cá nhân, tập thể có liên quan. Những con số, nội dung xác định có sai phạm trong các dự án ĐTC về tổng mức đầu tư, giá trị dự toán, giá trị nghiệm thu, thanh toán, ... so với quy định nào của pháp luật. Chỉ rõ những kiến nghị xử lý dựa trên cơ sở pháp lý, thực tiễn nào; từ đó có những kiến nghị về cơ chế, chính sách liên quan đến các dự án ĐTC. Các nội dung kết luận cần mang tính hệ thống và khái quát cao tương ứng với các nội dung trong kế hoạch thanh tra; kiến nghị thanh tra phải phù hợp pháp luật, bảo đảm tính khả thi. Kết luận thanh tra phải được lập, trình theo đúng thể thức và ban hành đúng thời hạn theo quy định của Luật Thanh tra.

Ngoài các tiêu chí đánh giá một cuộc thanh tra tài chính dự án ĐTC, trên cơ sở tổng hợp nhiều cuộc thanh tra tài chính dự án ĐTC trong một giai đoạn nhất định, cần có những đánh giá tổng thể hoạt động thanh tra tài chính dự án ĐTC nói chung. Bởi nếu chỉ là những kết luận thanh tra rời rạc, manh mún mà không có sự tổng kết chung, đánh giá tổng thể, rút ra được số lớn, những vấn đề tồn tại có tính phổ biến trong công tác quản lý dự án đầu tư công thì hoạt động thanh tra sẽ không phát huy được hiệu quả, hiệu lực trong việc phục vụ công tác quản lý nhà nước.

Kết quả thanh tra tài chính dự án ĐTC được tổng hợp chung cho giai đoạn đánh giá, theo từng cơ quan thanh tra và theo hệ thống cơ quan thanh tra để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước bao gồm các tiêu chí:

1. Số lượng dự án được thanh tra hàng năm trên tổng số dự án ĐTC.

2. Số lượng dự án ĐTC có sai phạm về tài chính, thất thoát, lãng phí vốn ĐTC trên tổng số dự án được thanh tra hàng năm.

3. Tổng giá trị sai phạm về tài chính được các cơ quan thanh tra phát hiện, kiến nghị xử lý hàng năm.

4. Tỷ lệ % giá trị sai phạm so với tổng giá trị công trình được thanh tra.

5. Số lượng kiến nghị về sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách quản lý nhà nước qua thanh tra tài chính dự án ĐTC.

Bên cạnh đó, kết quả hoạt động thanh tra tài chính dự án ĐTC phải được tổng kết, đánh giá định kỳ trên phạm vi cả nước để rút ra những sai phạm phổ biến, những hạn chế của cơ chế, chính sách quản lý và đặc biệt là sự tác động của kết quả đó đối với công tác quản lý, sử dụng vốn ĐTC. Xuất phát từ phương châm của hoạt động thanh tra là phục vụ quản lý nhà nước, nên có thể xem mức độ tác động của kết quả thanh tra tài chính dự án ĐTC đối với công tác quản lý nhà nước là một tiêu chí, thước đo đánh giá hiệu quả, hiệu lực hoạt động thanh tra tài chính dự án đầu tư công. Sự tác động của kết quả thanh tra đối với công tác quản lý nhà nước được đánh giá cụ thể qua các tiêu chí: Các quyết định xử lý tài chính, xử lý hành chính được ban hành và thực hiện dựa trên thông tin, kiến nghị từ kết quả hoạt động thanh tra tài chính dự án ĐTC. Các cơ chế, chính sách quản lý được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp thu, hoàn thiện sau khi có đánh giá, kiến nghị thanh tra.

Kết luận: Các dự án ĐTC thường là những dự án lớn, có tác động đáng kể tới phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia. Tiên độ, hiệu quả của các dự án ĐTC luôn nhận được nhiều sự quan tâm, chú ý của các cơ quan quản lý nhà nước và người dân. Thanh tra tài chính là công cụ quản lý hữu hiệu của Nhà nước để bảo đảm việc quản lý vốn đầu tư công có hiệu quả, phòng ngừa tham nhũng, lãng phí và góp phần hoàn thiện chính sách pháp luật. Hoạt động thanh tra tài chính được thực hiện theo trình tự, thủ tục, thẩm quyền do pháp luật quy định. Đánh giá và nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra tài chính dự án ĐTC là cần thiết. Hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng thanh tra tài chính dự án ĐTC là cơ sở giúp các cơ quan thanh tra, cơ quan quản lý nhà nước thường xuyên đánh giá, phát huy điểm mạnh, khắc phục những vấn đề còn tồn tại để không ngừng nâng cao chất lượng thanh tra tài chính dự án ĐTC tại Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

- Chính phủ (2021), Báo cáo Tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.
Đặng Khánh Toàn (2019), Chất lượng cuộc thanh tra - Thực trạng và giải pháp. Đề tài NCKH cấp Bộ, Thanh tra Chính phủ.
Ngân hàng Thế giới (2023), Báo cáo điểm lại Tháng 08/2023, Đề đầu tư công thúc đẩy tăng trưởng.
Ngô Mạnh Hùng (2018), Hình thức thanh tra - Những vấn đề lý luận và thực tiễn. Đề tài NCKH cấp Bộ, Thanh tra Chính phủ.
Nguyễn Văn Bình (2009), Nâng cao hiệu quả, hiệu lực thanh tra tài chính dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ở Việt Nam, Luận án Tiến sĩ, Học viện Tài chính.
Tăng Thị Thiêm (2021), Hoàn thiện pháp luật về quản lý vốn đầu tư công qua công tác thanh tra, kiểm toán nhà nước. Đề tài NCKH cấp Bộ, Thanh tra Chính phủ.
Quốc hội (2022), Luật Thanh tra 2022.